

KẾ HOẠCH

**Thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu đẩy nhanh tiến độ thực hiện
và giải ngân Kế hoạch vốn đầu tư năm 2020**

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Chỉ thị số 11/CT-TTg ngày 04 tháng 3 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ về các nhiệm vụ, giải pháp cấp bách, tháo gỡ khó khăn cho sản xuất, kinh doanh, đảm bảo an sinh xã hội ứng phó với dịch Covid-19;

Căn cứ Nghị quyết số 84/NQ-CP ngày 29/5/2020 của Chính phủ về các nhiệm vụ, giải pháp tiếp tục tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, thúc đẩy giải ngân vốn đầu tư công và bảo đảm trật tự an toàn xã hội trong bối cảnh đại dịch Covid-19;

Căn cứ Chỉ thị số 05/CT-UBND ngày 16/3/2020 của UBND tỉnh Cao Bằng những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân Kế hoạch vốn đầu tư năm 2020;

Căn cứ Kế hoạch số 1180/KH-UBND ngày 13/5/2020 của UBND tỉnh Cao Bằng Kế hoạch hành động chỉ đạo, điều hành phát triển kinh tế - xã hội; thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp cấp bách tháo gỡ khó khăn cho sản xuất, kinh doanh, bảo đảm an sinh xã hội trật tự trên địa bàn tỉnh Cao Bằng ứng phó với tác động của đại dịch COVID-19.

Căn cứ Quyết định 2293/QĐ-UBND ngày 16/12/2019 của UBND tỉnh Cao Bằng về giao chỉ tiêu vốn Kế hoạch đầu tư công năm 2020;

Thực hiện Nghị quyết số 88/2019/NQ-HĐND ngày 20/12/2019 của HĐND thành phố Cao Bằng về Kế hoạch đầu tư công năm 2020 thành phố Cao Bằng.

Căn cứ Quyết định số 4669/QĐ-UBND, ngày 23/12/2019 của UBND thành phố Cao Bằng về việc giao chỉ tiêu vốn Kế hoạch đầu tư công năm 2020;

Trên cơ sở các chỉ đạo điều hành của Chính phủ và Bộ Tài chính và tình hình thực tế tại địa phương, Ủy ban nhân dân thành phố Cao Bằng ban hành Kế hoạch chỉ đạo điều hành các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân Kế hoạch vốn đầu tư năm 2020:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

1. Thúc đẩy giải ngân vốn đầu tư công, phân đấu đến 31/12/2020 giải ngân đạt 90% vốn đến 31/01/2021 đạt 100%. (bao gồm cả các nguồn vốn các năm trước chuyển sang năm 2020);

2. Xác định rõ các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm, phân công nhiệm vụ và thời gian thực hiện cụ thể cho từng đơn vị; qua đó tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện có hiệu quả.

2. Yêu cầu:

Cụ thể hóa các nhiệm vụ, giải pháp; phân công trách nhiệm cụ thể, phối hợp với các cơ quan đơn vị, UBND các xã phường gắn với kiểm tra, đánh giá theo định kỳ việc triển khai thực hiện.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP.

1. Tiếp tục triển khai thực hiện tốt các văn bản từ Trung ương đến địa phương về chỉ đạo, điều hành thực hiện những nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch đầu tư công năm 2020;

- Tập trung chỉ đạo các đơn vị phòng, ban, các Ban quản lý dự án; UBND các xã, phường hoàn tất các thủ tục đầu tư các dự án khởi công mới năm 2020; Đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án phân đấu đến 31/12/2020 giải ngân đạt 90% vốn đến 31/01/2021 đạt 100%. (bao gồm cả các nguồn vốn các năm trước chuyển sang năm 2020) theo cam kết đã ký với Chủ tịch UBND thành phố.

(Tiến độ thực hiện các công trình dự án và giải ngân vốn có biểu chi tiết kèm theo)

- Định kỳ họp giao ban hoặc đột xuất (nếu cần) để đánh giá tiến độ thực hiện dự án và giải ngân vốn đầu tư theo cam kết đã ký với Chủ tịch UBND thành phố.

2. Tiếp tục đổi mới lề lối, phương thức làm việc thông qua việc xử lý hồ sơ công việc trên môi trường điện tử, thực hiện gửi nhận văn bản điện tử; chuyển đổi từng bước việc điều hành dựa trên giấy tờ sang điều hành bằng dữ liệu theo quy định tại Nghị định số 09/2019/NĐ-CP; Đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính cho người dân và doanh nghiệp.

- Phân công cán bộ, công chức chịu trách nhiệm theo dõi tiến độ thực hiện từng dự án, lập kế hoạch giải ngân của từng dự án, đôn đốc, kịp thời tháo gỡ khó khăn cho từng dự án. Kết quả giải ngân của từng dự án được phân công theo dõi là căn cứ chủ yếu để đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ năm 2020. Trường hợp không hoàn thành kế hoạch giải ngân theo tiến độ đề ra, kiểm điểm trách nhiệm của tập thể, người đứng đầu, cá nhân liên quan.

- Chỉ đạo chủ đầu tư hoàn thành việc thu hồi vốn ứng trước, thanh toán nợ đọng xây dựng cơ bản của các dự án được giao kế hoạch trong năm 2020; đến hết tháng 8 năm 2020 giải ngân toàn bộ số vốn kéo dài các năm 2019 sang năm 2020;

thực hiện các thủ tục thanh toán vốn đầu tư cho dự án trong thời hạn 04 ngày kể từ ngày có khối lượng được nghiệm thu theo quy định.

- Chủ động rà soát, điều chỉnh kế hoạch đầu tư vốn ngân sách Nhà nước năm 2020 và báo cáo cấp có thẩm quyền điều chỉnh kế hoạch đầu tư vốn ngân sách Nhà nước năm 2019 kéo dài sang năm 2020 của các dự án chậm tiến độ sang các dự án khác có tiến độ giải ngân tốt, có nhu cầu bổ sung vốn để đẩy nhanh tiến độ thực hiện, sớm hoàn thành đưa vào sử dụng.

- Ban hành kế hoạch giải ngân cho từng chủ đầu tư, yêu cầu chủ đầu tư 3 cam kết tiến độ giải ngân của từng dự án, trường hợp giải ngân không đạt tiến độ theo cam kết, xem xét điều chuyển vốn cho dự án có tiến độ giải ngân tốt, có nhu cầu bổ sung vốn để đẩy nhanh tiến độ thực hiện dự án, sớm hoàn thành đưa vào sử dụng; xem xét chuyển chủ đầu tư dự án theo thẩm quyền.

- Tổ chức kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện kế hoạch. Kiên quyết xử lý nghiêm và kịp thời các tổ chức, cá nhân, lãnh đạo, cán bộ, công chức vi phạm quy định pháp luật và cố tình cản trở, gây khó khăn, làm chậm tiến độ giao, thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công. Thay thế kịp thời những cán bộ, công chức yếu kém về năng lực, trình độ hoặc suy thoái về đạo đức nghề nghiệp, gây những nhiễu, tiêu cực hoặc thao túng, chi phối trong quản lý vốn đầu tư công, đấu thầu. Kiên quyết xử lý các hành vi tiêu cực trong quản lý đầu tư công như thông thầu, gian lận, cản trở, hối lộ, can thiệp bất hợp pháp.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Tài chính - Kế hoạch - Chủ trì, thực hiện theo dõi, kiểm tra đôn đốc các cơ quan, đơn vị thực hiện; Tổng hợp, báo cáo đánh giá tình hình thực hiện Nghị quyết 84/NQ-CP ngày 29/5/2020 của Chính phủ trên địa bàn thành phố.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan theo dõi, đôn đốc các đơn vị chủ đầu tư, các Ban quản lý dự án đẩy nhanh tiến độ thực hiện dự án và giải ngân vốn đầu tư công năm 2020 theo kế hoạch đã cam kết với Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố.

- Chủ động rà soát, tham mưu điều chỉnh kế hoạch đầu tư vốn ngân sách Nhà nước năm 2020 và báo cáo cấp có thẩm quyền điều chỉnh kế hoạch đầu tư vốn ngân sách Nhà nước năm 2019 kéo dài sang năm 2020 của các dự án chậm tiến độ sang các dự án khác có tiến độ giải ngân tốt, có nhu cầu bổ sung vốn để đẩy nhanh tiến độ thực hiện, sớm hoàn thành đưa vào sử dụng.

2. Trung tâm Phát triển quỹ đất và Giải phóng mặt bằng, Ban Quản lý dự án chương trình đô thị miền núi Phía bắc Chủ trì phối hợp với các cơ quan liên quan Tham mưu ban hành kế hoạch và giải pháp cụ thể tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong việc đền bù, giải phóng mặt bằng... nhằm đẩy nhanh tiến độ thi công công trình, dự án.

3. Các cơ quan, đơn vị, các Ban Quản lý dự án, UBND các xã, phường trên địa bàn thành phố, Tập trung quán triệt thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp tại Kế hoạch này thuộc chức năng, nhiệm vụ được giao; Xây dựng lộ trình thực hiện cụ

thể để triển khai có hiệu quả Kế hoạch này. Kịp thời báo cáo UBND Thành phố (thông qua phòng Tài chính - Kế hoạch) những khó khăn vướng mắc, bất cập trong quá trình triển khai thực hiện và đề xuất các giải pháp để tổ chức triển khai thực hiện, nếu thấy cần sửa đổi, bổ sung những nội dung thuộc Kế hoạch, phòng Tài chính - Kế hoạch tổng hợp, báo cáo UBND Thành phố xem xét, quyết định;

- Các cơ quan, đơn vị, các Ban Quản lý dự án, UBND các xã, phường định kỳ hàng tháng Báo cáo 02 lần về tình thực hiện tiến độ và giải ngân vốn đầu tư các công trình/dự án cụ thể như sau: Lần 01 gửi trước ngày 02 hàng tháng; lần 2 gửi trước ngày 16 đồng thời gửi bản mềm qua Hệ thống quản lý văn bản điều hành của Thành phố (manlh) để tổng hợp.

Trên đây là Kế hoạch của UBND thành phố Cao Bằng về thực hiện Kế hoạch 1180/KH-UBND ngày 13/5/2020 của UBND tỉnh Cao Bằng./.

Nơi nhận:

- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND thành phố;
- Chủ tịch; các PCT UBND TP;
- Các phòng: Kinh tế, QLĐT, TC-KH;
- Các BQL dự án Thành phố;
- UBND các xã phường;
- VP: CVP, các PCVP thành phố;
- Công thông tin điện tử thành phố;
- Lưu: VT, TCKH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Thị Huệ Chi

PHỤ BIỂU CHI TIẾT TIẾN ĐỘ GIẢI NGÂN THEO TỪNG CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN NĂM 2020
(Kèm theo Kế hoạch số 130 /KH-UBND ngày 26 tháng 6 năm 2020 của UBND thành phố Cao Bằng)



TT	Nguồn vốn, danh mục Chương trình, dự án	Đơn vị thực hiện	Kế hoạch năm 2020 (triệu đồng)	Cam kết tiến độ thực hiện và mức giải ngân tối thiểu cần đạt được									
				Đến hết Quý I/2020		Đến hết Quý II/2020		Đến hết Quý III/2020		Đến hết Quý IV/2020		Đến 31/01/2021	
				Tỷ lệ	Giải ngân (triệu đồng)	Tỷ lệ	Giải ngân (triệu đồng)	Tỷ lệ	Giải ngân (triệu đồng)	Tỷ lệ	Giải ngân (triệu đồng)	Tỷ lệ	Giải ngân (triệu đồng)
	TỔNG CỘNG		401.353	24%	98.236	52%	210.332	69%	277.392	89,7%	359.955	99,0%	397.355
A	Tiến độ giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công năm 2020		330.238	24%	78.902	49%	160.489	68%	223.208	90,1%	297.479	100,0%	330.238
I	Các dự án hoàn thành, bàn giao, đưa vào sử dụng đến ngày 31/12/2019		2.045	40%	818	100%	2.045		2.045		2.045		2.045
1	Chợ âm thực thành phố Cao Bằng	Ban WB	2.045	40%	818	100%	2.045	100%	2.045	100%	2.045	100%	2.045
II	Các dự án chuyển tiếp	-	313.702	3	78.084		156.919		215.352		284.309		313.702
1	Dự án: Khu Tái định cư đường phía Nam khu đô thị mới Thành phố Cao Bằng	TT PTQĐ&GPM B	18.527	25%	4.632	50%	9.263	70%	12.969	100%	18.527	100%	18.527
2	Dự án: Bồi thường, hỗ trợ, TĐC đường phía Nam khu đô thị mới Thành phố Cao Bằng		25.260	25%	6.315	50%	12.630	70%	17.682	100%	25.260	100%	25.260
3	Lập Đồ án Quy hoạch phân khu xã Hưng Đạo thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng, tỷ lệ 1/2000	Phòng QLĐT	2.290	25%	573	50%	1.145	70%	1.603	90%	2.061	100%	2.290
4	Sân Thể thao xã Vĩnh Quang	UBND xã Vĩnh Quang	1.636	-	-	100%	1.636	100%	-	100%	-	100%	1.636
5	Dự án: Sân thể thao phục vụ sinh hoạt thể thao xã Chu Trinh	UBND xã Chu Trinh	1.150	35%	-	50%	575	100%	1.150	100%	-	100%	1.150
6	Dự án: Xây dựng NVH xã Chu Trinh kết hợp sửa chữa chợ xã		4.056	43%	1.744	50%	2.028	0%	-	100%	4.056	100%	4.056
7	Đường giao thông Chu Trinh (TP Cao Bằng)- Hồng Nam (huyện Hòa An) tỉnh Cao Bằng (Km0+00 - Km2+750		4.993	25%	1.248	50%	2.496	70%	3.495	90%	4.494	100%	4.993
8	Chương trình Đô thị miền núi phía bắc- Thành phố Cao Bằng giai đoạn 2 (2017-2020)												
	Vốn đầu tư trong cân đối NSDP theo QĐ 40/2015/QĐ-TTg		10.338	25%	2.585	50%	5.169	70%	7.237	90%	9.304	100%	10.338

TT	Nguồn vốn, danh mục Chương trình, dự án	Đơn vị thực hiện	Kế hoạch năm 2020 (triệu đồng)	Cam kết tiến độ thực hiện và mức giải ngân tối thiểu cần đạt được										
				Đến hết Quý I/2020		Đến hết Quý II/2020		Đến hết Quý III/2020		Đến hết Quý IV/2020		Đến 31/01/2021		
				Tỷ lệ	Giải ngân (triệu đồng)	Tỷ lệ	Giải ngân (triệu đồng)	Tỷ lệ	Giải ngân (triệu đồng)	Tỷ lệ	Giải ngân (triệu đồng)	Tỷ lệ	Giải ngân (triệu đồng)	
9	Vốn nước ngoài (ODA) đưa vào cân đối NSTW (không giải ngân theo cơ chế tài chính trong nước)	Ban WB	90.000	25%	22.500	50%	45.000	70%	63.000	90%	81.000	100%	90.000	
	Vốn nước ngoài (ODA) theo cơ chế tài chính cho vay lại (không giải ngân theo cơ chế tài chính trong nước)		6.774	25%	1.694	50%	3.387	70%	4.742	90%	6.097	100%	6.774	
	Kè bờ trái Sông Hiến, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng													
	Vốn đầu tư trong cân đối NSDP theo QĐ 40/2015/QĐ-TTg		6.662	25%	1.666	50%	3.331	70%	4.663	90%	5.996	100%	6.662	
	Vốn nước ngoài (ODA) đưa vào cân đối NSTW (Giải ngân theo cơ chế tài chính trong nước)		140.516	25%	35.129	50%	70.258	70%	98.361	90%	126.464	100%	140.516	
12	Hợp tác xã Tâm Hòa, phường Sông Hiến	Phòng Kinh tế	1.500		-			30%	450	70%	1.050	100%	1.500	
III	Các dự án khởi công mới năm 2020		14.491		-		1.525	30%	5.811	70%	11.125	100%	14.491	
1	Cải tạo nâng cấp hội trường, phòng họp gara xe UBND TP	VP UBND	2.000					30%	600	70%	1.400	100%	2.000	
2	Xây dựng điện chiếu sáng ngõ xóm 2020	Phòng QLĐT	1.320					30%	396	70%	924	100%	1.320	
3	Lắp đặt ống nước sinh hoạt cho nhân dân một số xã phường trên địa bàn thành phố Cao Bằng năm 2020		1.500					30%	450	70%	1.050	100%	1.500	
4	Cải tạo sửa chữa trụ sở Trung tâm bồi dưỡng chính trị thành phố (Trụ sở cũ của Trung tâm giáo dục nghề nghiệp- Giáo dục thường xuyên TP Cao Bằng)		1.000					30%	300	70%	700	100%	1.000	
5	Cải tạo nâng cấp đường tổ 9, tổ 10 phường Duyệt Trung thành phố Cao Bằng		BQL DAĐT&XD	2.331					30%	699	70%	1.632	100%	2.331
6	Cải tạo, nâng cấp một số hạng mục tại trường mầm non Chu Trinh, thành phố Cao Bằng		2.700					Thực hiện xong thủ tục đầu tư để triển khai thi công	50%	1.350,000	70%	1.890	100%	2.700
7	UBND các xã, phường	-	3.639	-	-		175		1.476		2.719		3.639	
7.1	Phường Hợp Giang		50					30%	15,00	70%	35	100%	50	
7.2	Phường Sông Hiến		80					100%	80,00	100%	80	100%	80	
7.3	Phường Sông Bằng		80					100%	80	100%	80	100%	80	
7.4	Phường Tân giang		80					30%	24	70%	56	100%	80	

TT	Nguồn vốn, danh mục Chương trình, dự án	Đơn vị thực hiện	Kế hoạch năm 2020 (triệu đồng)	Cam kết tiến độ thực hiện và mức giải ngân tối thiểu cần đạt được									
				Đến hết Quý I/2020		Đến hết Quý II/2020		Đến hết Quý III/2020		Đến hết Quý IV/2020		Đến 31/01/2021	
				Tỷ lệ	Giải ngân (triệu đồng)	Tỷ lệ	Giải ngân (triệu đồng)	Tỷ lệ	Giải ngân (triệu đồng)	Tỷ lệ	Giải ngân (triệu đồng)	Tỷ lệ	Giải ngân (triệu đồng)
7.5	Phường Ngọc Xuân		80			100%	80,00	100%	80	100%	80	100%	80
7.6	Phường Đề Thám		80					30%	24	70%	56	100%	80
7.7	Phường Hòa Chung		80					100%	80	100%	80	100%	80
7.8	Phường Duyệt Trung	0	280	0	0	0	0	0,6	84	1,4	196	2	280
	Đường giao thông nông thôn năm 2020		80					30%	24	70%	56	100%	80
	Đường Nà Lũng, phường Duyệt Trung, thành phố Cao Bằng (giai đoạn III, năm 2020)		200					30%	60	70%	140	100%	200
7.9	Xã Chu Trinh		100					100%	100	100%	100	100%	100
7.10	xã Vĩnh Quang		100					100%	100	100%	100	100%	100
7.11	xã Hưng Đạo		2.629						789		1.841		2.629
1	Đường giao thông nông thôn năm 2020		100					30%	30	70%	70	100%	100
2	Cải tạo nâng cấp mặt đường, đường vào Chùa Đà Quận		1.322					30%	397	70%	926	100%	1.322
3	Dự án thực hiện chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới		1.207					30%	362	70%	845	100%	1.207
B	Tiến độ giải ngân kế hoạch vốn năm 2019 được phép kéo dài thời gian thực hiện giải ngân sang năm 2020		71.114,5	27%	19.333,8	70%	49.842,7	100%	54.183,2	100%	62.476,1	100%	67.116,7
*	CHUYỂN NGUỒN TẠI THÀNH PHỐ		63.015,0	26%	16.499,0	70%	44.173,0	100%	46.893,7	100%	54.376,6	100%	59.017,2
I	Vốn cân đối NSĐP (theo QĐ 40/2015/QĐ-TTg)		5,0	35%	1,8	100%	-	100%	-	-	-	1	-
1	Kè Bờ trái Sông Hiến, thành phố Cao Bằng tỉnh Cao Bằng		5,0	35%	1,8	0%	-	0%	-	0%	-	0%	-
II	Nguồn vốn ngân sách địa phương do tỉnh bố trí		55.988,7		14.395,5		39.488,7		41.488,7		51.488,7		55.988,7
1	Xây dựng hệ thống chiếu sáng đường Hồ Chí Minh thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng		779,8	40%	311,9	100%	779,8	100%	779,8	100%	779,8	100%	779,8
2	Cải tạo nâng cấp các tuyến phố Kim Đồng, phường Hợp Giang, TPCB		208,8	40%	83,5	100%	208,8	100%	208,8	100%	208,8	100%	208,8

TT	Nguồn vốn, danh mục Chương trình, dự án	Đơn vị thực hiện	Kế hoạch năm 2020 (triệu đồng)	Cam kết tiến độ thực hiện và mức giải ngân tối thiểu cần đạt được									
				Đến hết Quý I/2020		Đến hết Quý II/2020		Đến hết Quý III/2020		Đến hết Quý IV/2020		Đến 31/01/2021	
				Tỷ lệ	Giải ngân (triệu đồng)	Tỷ lệ	Giải ngân (triệu đồng)	Tỷ lệ	Giải ngân (triệu đồng)	Tỷ lệ	Giải ngân (triệu đồng)	Tỷ lệ	Giải ngân (triệu đồng)
3	Đập dâng nước và kè chống sạt lở, bảo vệ dân cư bờ phải Sông Bằng, phường Hợp Giang - Tân Giang Thành phố Cao Bằng	Ban WB	15.000,0	0%	-	70%	10.500,0	90%	4.500,0	100%	10.500,0	100%	15.000,0
4	Dự án: Phô đi bộ ven Sông Bằng, Phường Hợp Giang, TP Cao Bằng	TT PTQĐ&GPM B	40.000,0	35%	14.000,0	70%	28.000,0	90%	36.000,0	100%	40.000,0	100%	40.000,0
III	Nguồn sử dụng đất		6.991,9	3,9	2.091,5	13,4	4.684,3	14,3	5.405,0	13,8	2.887,9	13,0	3.028,5
a	Tỉnh bố trí		3.963,5	0,6	1.277,2	1,2	2.554,4	1,7	2.863,5	0,9	-	-	-
1	Dự án: Kênh ngầm tiêu thoát nước tại khu TĐC khu đô thị mới Đề Thám		2.863,5	35%	1.002,2	70%	2.004,4	100%	2.863,5				
2	Nhà văn hóa xã Vĩnh Quang, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng		1.100,0	25%	275,0	50%	550,0	70%		90%			
b	Thành phố bố trí		3.028,5	3,3	814,2	12,2	2.129,9	12,6	2.541,5	12,9	2.887,9	13,0	3.028,5
1	Cải tạo nâng cấp hội trường, phòng họp ga ra xe UBND TP		200,0	35%	70,0	100%	200,0	100%	200,0	100%	200,0	100%	200,0
2	Đường giao thông Khuổi Ngựa Bản Nứn xã Chu Trinh Thành phố Cao Bằng		13,5	35%	4,7	100%	13,5	100%	13,5	100%	13,5	100%	13,5
3	Nâng cấp hệ thống điện chiếu sáng đường phố và khu vực công cộng trên địa bàn thành phố		10,6	40%	4,2	100%	10,6	100%	10,6	100%	10,6	100%	10,6
4	Đồ án Quy hoạch chi tiết đối với 02 khu đất do HTX Lam Sơn và HTX Hồng Tiến quản lý tại tổ 11, 12 phường Sông Hiến		4,6	40%	1,9	100%	4,6	100%	4,6	100%	4,6	100%	4,6
5	Cầu treo tổ 10 phường Sông Bằng, thành phố Cao Bằng		148,1	40%	59,2	100%	148,1	100%	148,1	100%	148,1	100%	148,1
6	Xây dựng điện chiếu sáng ngõ xóm 2019		10,0	40%	4,0	100%	10,0	100%	10,0	100%	10,0	100%	10,0
7	Bảo tồn, tôn tạo di tích địa điểm nền nhà tình ủy Cao Bằng tại phố Vườn Cam, phường Hợp Giang thành phố Cao Bằng		272,5			100%	272,5	100%	272,5	100%	272,5	100%	272,5
8	Cải tạo sân và hệ thống thoát nước UBND thành phố		31,6			100%	31,6	100%	31,6	100%	31,6	100%	31,6

TT.	Nguồn vốn, danh mục Chương trình, dự án	Đơn vị thực hiện	Kế hoạch năm 2020 (triệu đồng)	Cam kết tiến độ thực hiện và mức giải ngân tối thiểu cần đạt được									
				Đến hết Quý I/2020		Đến hết Quý II/2020		Đến hết Quý III/2020		Đến hết Quý IV/2020		Đến 31/01/2021	
				Tỷ lệ	Giải ngân (triệu đồng)	Tỷ lệ	Giải ngân (triệu đồng)	Tỷ lệ	Giải ngân (triệu đồng)	Tỷ lệ	Giải ngân (triệu đồng)	Tỷ lệ	Giải ngân (triệu đồng)
9	Trụ sở làm việc các phòng ban thành phố Cao Bằng Hạng mục: Phòng cháy chữa cháy		7,6			100%	7,6	100%	7,6	100%	7,6	100%	7,6
10	Trường mầm non Vĩnh Quang, xã Vĩnh Quang, TP Cao Bằng (HM: Nhà hội đồng)		13,5			100%	13,5	100%	13,5	100%	13,5	100%	13,5
11	Dự án: Xây dựng hạ tầng khu đất tổ 5 phường Sông Hiến, TP Cao Bằng		258,4	35%	90,4	100%	258,4	100%	258,4	100%	258,4	100%	258,4
12	Dự án: Đo đạc và cắm mốc xác định ranh giới các khu đất công trên địa bàn Thành phố		652,4	35%	228,3	70%	456,7	90%	587,2	100%	652,4	100%	652,4
13	Cầu nối từ phường Hợp Giang với phường Hòa Chung, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng		1.405,7	25%	351,4	50%	702,8	70%	984,0	90%	1.265,1	100%	1.405,7
IV	Vốn vay nước ngoài giải ngân theo cơ chế tài chính trong nước	-	29,3		10,3		-		-		-		-
1	Kè Bờ trái Sông Hiến, thành phố Cao Bằng tỉnh Cao Bằng		29,3	35%	10,3	0%	-	0%	-	0%	-	0%	-
*	CHUYỂN NGUỒN TẠI TỈNH		8.099,5	-	2.834,8	-	5.669,7	-	7.289,6	-	8.099,5	-	8.099,5
IV	Nguồn vốn đối ứng ngân sách Trung ương		8.099,5		2.834,8		5.669,7		7.289,6		8.099,5		8.099,5
1	Chương trình đô thị miền núi phía Bắc - TP Cao Bằng. Giai đoạn II (2017-2020)		8.099,5	35%	2.834,8	70%	5.669,7	90%	7.289,6	100%	8.099,5	100%	8.099,5